

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

1. Chức vụ, chức danh:

1.1. Cán bộ cấp xã có các chức vụ sau đây:

- a) Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy;
- b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
- c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- d) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- đ) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;





e) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;

g) Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có hoạt động nông, lâm nghiệp và có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam);

h) Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

1.2. Công chức cấp xã có các chức danh sau đây:

a) Trưởng Công an;

b) Chỉ huy trưởng Quân sự;

c) Văn phòng - thống kê;

d) Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã);

đ) Tài chính - kế toán;

e) Tư pháp - hộ tịch;

g) Văn hóa - xã hội.

2. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã:

2.1. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; cụ thể như sau:

a) Cấp xã loại 1: không quá 25 người;

b) Cấp xã loại 2: không quá 23 người;

c) Cấp xã loại 3: không quá 21 người;

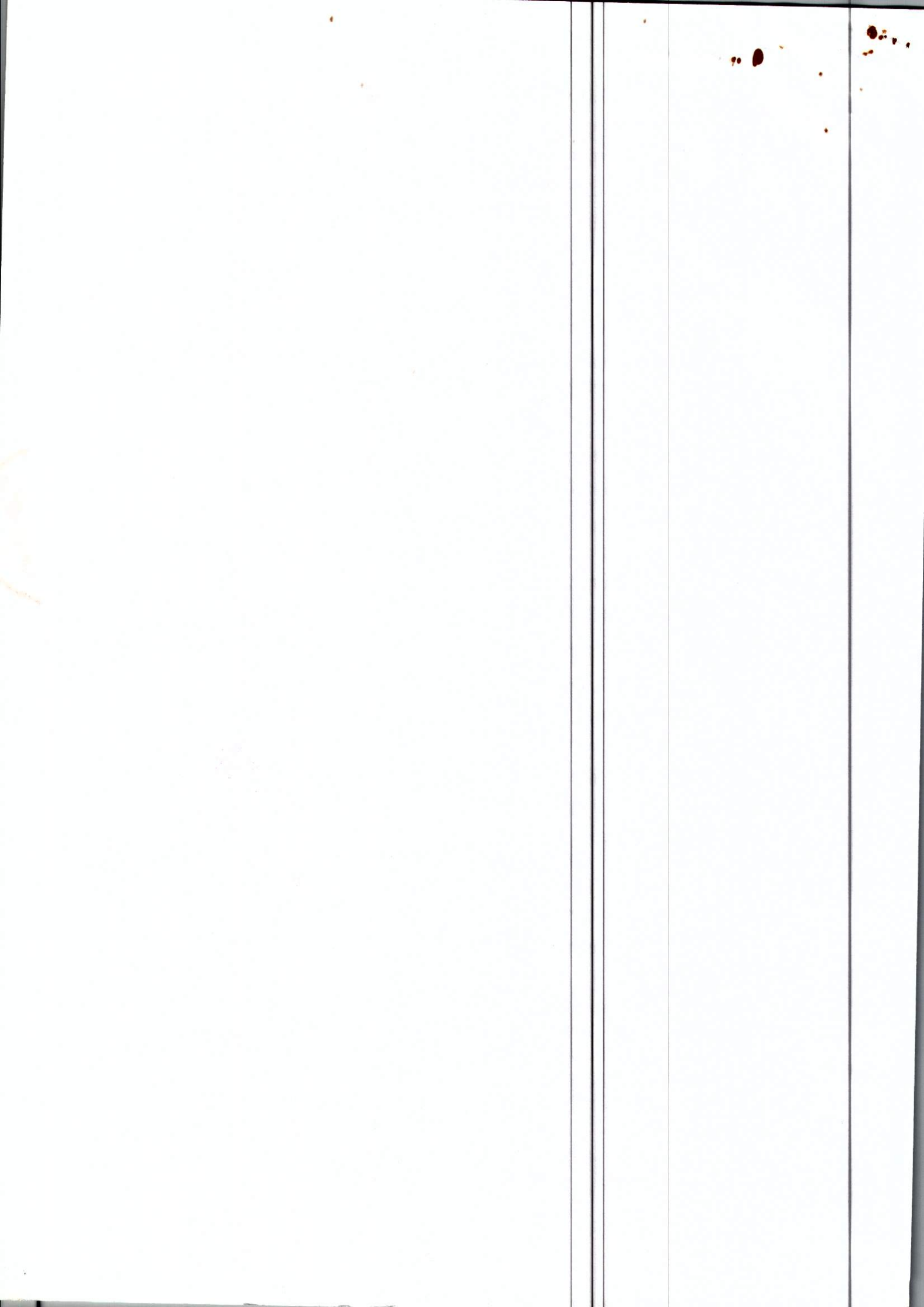
Các xã loại 1, loại 2, loại 3 nêu trên thực hiện theo các quyết định của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

2.2. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã nêu trên bao gồm cả cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái về cấp xã.

2.3. Việc bố trí số lượng cán bộ, công chức theo quy định tại mục 2.1, khoản 2, Điều 1 Quyết định này phải căn cứ vào nhu cầu giải quyết công việc ở cấp xã để bố trí nhân lực theo chức vụ, chức danh hợp lý, nhằm đảm bảo về chất lượng và hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Chế độ tiền lương, phụ cấp lương và một số chế độ khác đối với cán bộ, công chức cấp xã:

Thực hiện theo quy định tại Mục 2 và Mục 3, Chương 2, Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐT&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ.



4. Số lượng, chức danh và chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

4.1. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- a) Cấp xã loại 1 được bố trí tối đa không quá 22 người.
- b) Cấp xã loại 2 được bố trí tối đa không quá 20 người.
- c) Cấp xã loại 3 được bố trí tối đa không quá 19 người.

4.2. Chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách theo từng chức danh ở cấp xã và thôn, buôn, bon, tổ dân phố thực hiện theo quy định tại Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 03/9/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện chế độ phụ cấp cho cán bộ cơ sở;

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 47/2004/QĐ-UB ngày 23/6/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông về chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CB, KHTH(Đ). 32

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn

